

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐƠN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:13/2020/HSST.

Ngày 14/05/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN, TỈNH ĐẮK LẮK.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà: Ông Huỳnh Định Tình

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bùi Văn Vinh

2/ Bà Nguyễn Thị Vân Anh

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Ngọc Lương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/05/2020 , tại Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/HSST ngày 22/04/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 28/04/2020; về phần vật chứng trong vụ án:

- **Nguyễn Thị Hà V** - Sinh ngày 02/01/2002 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn Ea M'Ta, xã Ea Bhók, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. Cùng đồng bọn. Đã bị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn xét xử về tội Buôn bán hàng cấm theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phạm Thị Th – sinh năm 1960.

Địa chỉ: 10 M, phường Th, TP. B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Anh Trương Minh Ch – sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn 08, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài vào dịp tết nguyên đán nên Trương Minh Ch đã lên mạng xã hội facebook để tìm mua pháo về bán kiếm tiền tiêu tết. Ch sử dụng nick facebook là Trương Minh Ch vào mạng xã hội thì thấy một người đăng bán pháo nên Ch vào xem thì có một người nhắn tin cho Ch ; hai bên thống nhất mua 5 hộp pháo với giá 650.000 đồng/1 hộp, tổng số tiền là 3.250.000 đồng. Tuy nhiên, sau đó người này nhắn tin cho Ch và bảo Ch liên lạc với nick facebook Nguyễn Thị Hà V để lấy pháo; Sau khi liên lạc thì Ch và Vi thống nhất địa điểm giao nhận pháo là tại khu vực đường 30/4 giao với đường Thủ Khoa Huân thuộc phường Thành Nhất, TP. Buôn Ma Thuột. Ngày 24/12/2018, Ch điều khiển xe mô tô BKS 47L5-2057 chở Hoàng Đức Dũng đi thành phố

Buôn Ma Thuật chơi. Sau khi mua một số đồ dùng cho con, Ch nói với Dũng cùng đi khu vực đường 30/4 giao với đường Thủ Khoa Huân để nhận hàng của người quen gửi. Khi đến địa điểm hẹn được một lúc thì Nguyễn Thị Hà V và Nguyễn Hoàng Thanh Th mang theo 01 thùng giấy bên trong có chứa 05 hộp pháo đến giao cho Ch và Ch đưa cho Vi số tiền 3.250.000 đồng. Nhận hàng xong, Ch mang số pháo trên về, trên đường về Dũng có hỏi trong thùng là gì thì Ch bảo là đồ sửa xe nên Dũng không hỏi gì thêm, Ch đưa số pháo trên về nhà cất giấu để bán. Tối ngày 24/12/2018, nghe tin Ch bị ốm nên Lưu Quốc V1 đến thăm. Khi đến thăm Ch, Ch nói với V1 là mình vừa mới mua 05 hộp pháo, do đang cần tiền nên Ch muốn bán và nhờ V1 tìm người mua giúp thì V1 đồng ý. Khi về nhà, V1 dùng nick facebook Lý Quốc Vào để lên mạng xã hội tìm người mua pháo thì có một nick facebook (không nhớ tên facebook) vào hỏi mua, sau đó cả hai thống nhất 05 hộp pháo với giá 900.000 đồng/1 hộp, hai bên thống nhất thời gian và địa điểm giao pháo là vào lúc 18 giờ ngày 25/12/2018 tại ngã 3 thủy điện Srepok 3 thuộc xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn, tuy nhiên sau đó người mua pháo hoãn lại. Đến ngày 26/12/2018, người này tiếp tục nhắn tin cho V1 yêu cầu giao pháo vào lúc 18 giờ tại địa điểm trên, sau đó V1 nhắn tin thông báo cho Ch biết thời gian và địa điểm đã hẹn. Khoảng 17 giờ ngày 26/12/2018, V1 trao đổi với Ch về giao dịch mua bán pháo, sau đó V1 điều khiển xe mô tô đi trước, Ch điều khiển xe mô tô BKS 47L5-2057 chở 05 hộp pháo đi theo sau đến địa điểm đã hẹn; trên đường vận chuyển 05 hộp pháo đi bán thì Ch bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang và thu giữ 05 hộp pháo. Quá trình điều tra, Ch khai nhận thêm: Trước đó đã mua 166 quả pháo tại khu vực biên giới Cao Bằng để mang về chơi dịp tết nguyên đán và đang cất giấu tại nhà tại thôn 8, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, Ch đã tự nguyện giao nộp 166 quả pháo trên. Theo lời khai của Ch, cơ quan điều tra đã làm việc với Nguyễn Thị Hà V, quá trình điều tra, V khai nhận:

Ngày 24/12/2018, Trần Thị Huyền Tr nhắn tin hỏi Vi có biết ai bán pháo không, V trả lời là có và nhắn tin cho một người đàn ông có nick facebook là Lê Trung để đặt mua 05 hộp pháo với giá 450.000 đồng/ 1 hộp, Vi báo lại với Trần là giá 500.000 đồng/ 1 hộp thì Tr đồng ý mua. Sau đó, V cùng với Nguyễn Hoàng Thanh Th điều khiển xe mô tô BKS 47B1-820.37 đến Thôn Nam Hòa, xã Đray Bhang, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đưa cho một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) số tiền 2.300.000 đồng và nhận 01 thùng giấy bên trong có chứa 05 hộp pháo như đã thỏa thuận. Sau đó V và Th vận chuyển số pháo trên đến giao cho Tr nhưng Tr nhờ V mang lên thành phố Buôn Ma Thuật giao cho khách, Tr đã đưa số điện thoại và nick facebook của Trương Minh Ch để Vi liên lạc giao pháo. V cùng với Th tiếp tục điều khiển xe mô tô đến ngã tư đường Thủ Khoa Huân và đường 30/4 thuộc phường Thành Nhất, TP. Buôn Ma Thuật để giao pháo cho Ch và nhận số tiền 3.250.000 đồng; số tiền trên V đưa cho Trần Thị Huyền Tr 700.000 đồng, số còn lại V và Th tiêu xài cá nhân. Ngoài lần phạm tội nêu trên, V còn khai nhận:

Vào chiều ngày 26/12/2018, có một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0946483801 để liên lạc với V qua số điện thoại 01676577051 đặt mua 10 hộp pháo với giá 6.000.000 đồng, thời gian giao pháo là tối ngày 26/12/2018. V tiếp

tục nhắn tin cho người đàn ông có nick facebook là Lê Trung để đặt mua 10 hộp pháo với giá 450.000 đồng/ 1 hộp, Tr đồng ý và bảo V đến khu tập thể thôn Hòa Nam, xã Dray Bhang, huyện Cư Kuin để lấy pháo và đưa tiền cho Tr sau. V điều khiển xe mô tô BKS 47B1-820.37 chở theo Nguyễn Hoàng Thanh Th đến địa điểm đã thống nhất với Tr để lấy pháo, trên đường đi V có nói cho Th biết là đi lấy pháo về giao cho khách và Th vẫn đồng ý đi cùng V. Sau khi lấy được 10 hộp pháo, V và Th điều khiển xe mô tô đến ngã tư đường Thủ Khoa Huân giao với đường 30/4 thuộc phường Thành Nhất, TP. Buôn Ma Thuột thì bị cơ quan chức năng bắt giữ, đồng thời tạm giữ 10 hộp pháo.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 0,35 kg pháo nổ, 22,3 kg pháo hoa có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (vật chứng còn lại sau khi gửi giám định); 01 xe mô tô BKS 47B1-820.37; 01 xe mô tô BKS 47L5-2057; số tiền 250.000 đồng là tiền Nguyễn Thị Hà V và Nguyễn Hoàng Thanh Th thu lợi bất chính từ việc buôn bán pháo; 01 điện thoại di động OPPO F1S màu vàng gold; 01 con dao bấm, 01 đoạn côn nhị khúc, 01 dụng cụ kích điện, 01 con dao sắt (hiện trạng như trong các biên bản tạm giữ).

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 07/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn truy tố Nguyễn Thị Hà V, Nguyễn Hoàng Thanh Th, Trương Minh Ch, Lưu Quốc V1 về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại bản số 28/2019/HSST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn đã xét xử Nguyễn Thị Hà V, Nguyễn Hoàng Thanh Th, Trương Minh Ch, Lưu Quốc V1 về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại bản án số 17/2020/HSPT ngày 17/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2019/HSST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk về phần vật chứng đối việc xử lý xe máy biển kiểm soát 47L5-2057 và Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phạm Thị Th. Giao cho Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xét xử lại về phần xử lý vật chứng theo thủ tục sơ thẩm.

Ngày 30 tháng 3 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk đã trả hồ sơ điều tra bổ sung số 04/2020/HSST-QĐ để điều tra thu thập thêm hồ sơ gốc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47L5-2057 có đúng của bà Phạm Thị Th – Sinh năm 1960; Trú tại Thôn M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk hay không? Nếu hồ sơ gốc thể hiện của bà Th thì làm rõ lý do không nhận? và yêu cầu bổ sung tài liệu chứng và thủ tục xử lý vật chứng đối với “01 Giấy đăng ký xe mô tô số 0017839 và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô BKS 47L5-2057 (Bút lục hồ sơ 158) thể hiện việc thu giữ nhưng Quyết định xử lý vật chứng không thể hiện?

Ngày 22 tháng 4 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn có Công văn số 54/CV-VKS giữ nguyên quan điểm mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị xử lý đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47L5-2057 tại phiên tòa sơ thẩm ngày 31 tháng 10 năm 2019.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trương Minh Ch khai nhận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47L5-2057 là của anh mua lại của

cửa hàng xe máy Mai Hương, quá trình mua bán sang tay không có giấy tờ hợp lệ. Anh thừa nhận việc sử dụng chiếc xe mô tô để đi mua bán pháo và anh cũng không có ý kiến và không có yêu cầu gì về xử lý đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47L5-2057.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn vận dụng Điều 228 Bộ luật dân sự về xác lập quyền sở hữu đối với tài sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô kiểm soát 47L5-2057 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 0017839 mang tên Phạm Thị Thương. Giao cho Cơ quan Công an huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại bản số 28/2019/HSST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn và bản án số 17/2020/HSPT ngày 17/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã giải quyết về phần hình phạt, và phần vật chứng có liên quan khác trong vụ án đã có hiệu lực pháp luật nên không đề cập.

[3] Về xử lý vật chứng: Nhận thấy đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47L5-2057 là do Trương Minh Ch sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Trương Minh Ch đều khai nhận mua lại của cửa hàng Mai Hương ở Thành phố Buôn Ma Thuột không có hợp đồng mua bán hợp lệ. Cơ quan điều tra công an huyện Buôn Đôn đã thu giữ chiếc xe mô tô 47L5-2057 và Giấy đăng ký xe mô tô số 0017839 mang tên Phạm Thị Th. Quá trình điều tra bà Phạm Thị Th hoàn toàn không biết về chiếc xe máy biển kiểm soát 47L5-2057. Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk đã trả hồ sơ để điều tra về nguồn gốc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47L5-2057 có đúng của bà Phạm Thị Th – Sinh năm 1960; Trú tại Thôn M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk hay không. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn và Cơ quan điều tra công an huyện Buôn Đôn chưa điều tra xác minh làm rõ nguồn gốc hợp pháp. Do vậy, cần tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nguồn gốc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47L5-2057 để xử lý theo quy định pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm sát 47L5-2057 và Giấy đăng ký xe mô tô số 0017839 mang tên Phạm Thị Th là phù hợp. Tuy nhiên xe mô tô 47L5-2057 do Trương Minh Ch sử dụng không có nguồn gốc hợp pháp, chưa xác định được nguồn gốc xe. Do vậy, cần giao cho Cơ quan Công an huyện Buôn Đôn có trách nhiệm tiếp tục điều tra xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên xử: Giao chiếc xe mô tô 47L5-2057 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 0017839 mang tên Phạm Thị Th cho Cơ quan Công an huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật. (Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Buôn Đôn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn ngày 14/10/2019).

2. Về quyền kháng cáo: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Buôn Đôn;
Công an huyện Buôn Đôn;
- Những người có quyền lợi
nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Định Tình